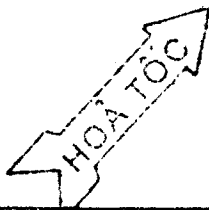


Số: 81 /QĐ-TTg

Hà Nội, ngày 15 tháng 01 năm 2009



**QUYẾT ĐỊNH**

CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CHÍNH PHỦ

**CÔNG VĂN ĐẾN**

Số: 501

Ngày: 16 tháng 01 năm 2009

Kính chuyển: .....

**THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ**

Về việc hỗ trợ kinh phí cho hộ nghèo

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 25 tháng 12 năm 2001;

Xét đề nghị của Bộ Tài chính tại công văn số 426/BTC-NSNN ngày 12 tháng 01 năm 2009 về việc hỗ trợ kinh phí cho hộ nghèo;

Để góp phần giảm bớt khó khăn, tạo điều kiện cho các gia đình nghèo đón Tết Nguyên đán Kỷ Sửu 2009 vui tươi, đầm ấm, nghĩa tình theo chủ trương của Đảng và Nhà nước;

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.**

1. Hỗ trợ kinh phí cho các hộ nghèo với mức 200.000 đồng/người nhưng không quá 1.000.000 đồng/hộ. Việc xác định hộ nghèo thực hiện theo quy định tại Quyết định số 170/2005/QĐ-TTg ngày 8 tháng 7 năm 2005 của Thủ tướng Chính phủ ban hành chuẩn nghèo áp dụng cho giai đoạn 2006 - 2010.

2. Ngân sách nhà nước bảo đảm kinh phí hỗ trợ cho hộ nghèo quy định tại Khoản 1 Điều này.

**Điều 2. Nguồn kinh phí để thực hiện hỗ trợ:**

1. Ngân sách trung ương hỗ trợ 100% kinh phí cho các địa phương chưa tự cân đối được ngân sách và các địa phương có tỷ lệ điều tiết về ngân sách trung ương nhưng số thu ngân sách địa phương năm 2008 không đạt dự toán Thủ tướng Chính phủ giao.

2. Ngân sách trung ương hỗ trợ 50% kinh phí cho các địa phương có tỷ lệ điều tiết các khoản thu phân chia về ngân sách trung ương dưới 50%.

3. Các địa phương còn lại, bố trí từ ngân sách địa phương.

**Điều 3. Tổ chức thực hiện:**

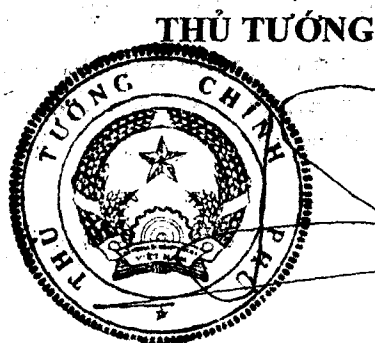
Bộ Tài chính tạm ứng từ dự phòng ngân sách trung ương năm 2009 cho các địa phương theo quy định tại Khoản 1, Khoản 2 Điều 2 Quyết định này để các địa phương có nguồn xử lý. Giao Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương triển khai thực hiện hỗ trợ, bảo đảm cho các hộ nghèo nhận được tiền hỗ trợ trước Tết Nguyên đán Kỷ Sửu 2009. Đồng thời có trách nhiệm kiểm tra, giám sát việc thực hiện hỗ trợ cho hộ nghèo kịp thời, đúng đối tượng.

**Điều 4. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.**

**Điều 5.** Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc CP;
- VP BCD TW về phòng, chống tham nhũng;
- HĐND, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;
- Văn phòng Trung ương và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Hội đồng Dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội;
- Văn phòng Quốc hội;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện Kiểm sát nhân dân tối cao;
- Kiểm toán Nhà nước;
- Ủy ban Giám sát tài chính Quốc gia;
- Ngân hàng Chính sách Xã hội;
- Ngân hàng Phát triển Việt Nam;
- UBTW Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Cơ quan Trung ương của các đoàn thể;
- VPCP: BTCN, các PCN, Cổng TTĐT, các Vụ, Cục, đơn vị trực thuộc, Công báo;
- Lưu: Văn thư, KTTH (5). **290**



**Nguyễn Tấn Dũng**